ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 453 /QĐ-UBND	*Tuyên Quang, ngày 09 tháng 5 năm 2018.*

SỞ NÔNG NGHIỆP & PTNT TUYÊN QUANG
ĐẾN Số: 2488
Ngày 17/5/2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Phương án phòng chống lũ, lụt vùng hạ du Đập thủy điện Chiêm Hóa năm 2018

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Phòng chống thiên tai ngày 19/6/2013;

Căn cứ Nghị định số 72/2007/NĐ-CP ngày 07/05/2007 của Chính phủ về Quản lý an toàn đập;

Căn cứ Thông tư 33/2008/TT-BNN ngày 04/02/2008 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn thực hiện một số điều thuộc Nghị định số 72/2007/NĐ-CP ngày 07/05/2007 của Chính phủ; Thông tư số 34/2010/TT-BCT ngày 07/10/2010 của Bộ Công Thương quy định về quản lý an toàn đập của công trình Thủy điện;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 65/TTr-SNN ngày 04 tháng 5 năm 2018 về việc phê duyệt Phương án phòng chống lũ, lụt vùng hạ du Đập thủy điện Chiêm Hóa năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án phòng chống lũ, lụt vùng hạ du Đập thủy điện Chiêm Hóa năm 2018 *(có Phương án chi tiết kèm theo).*

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Trưởng Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh; Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giám đốc Sở Công Thương; Giám đốc Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh; Giám đốc Nhà máy thủy điện ICT - Chiêm Hóa; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Bộ Công thương;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 2;
- Trưởng phòng KT CNLN;
- Chuyên viên NLN, TL;
- Lưu: VT, (Hòa 28).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Đình Quang

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CÔNG TY ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ
NHÀ MÁY THỦY ĐIỆN ICT CHIÊM HOÁ

PHƯƠNG ÁN
PHÒNG CHỐNG LŨ, LỤT VÙNG HẠ DU ĐẬP THUỶ ĐIỆN CHIÊM HOÁ NĂM 2018

NHÀ MÁY THUỶ ĐIỆN
ICT CHIÊM HOÁ
GIÁM ĐỐC

Tạ Thanh Bình

CƠ QUAN THẨM ĐỊNH
KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Nguyễn Công Hàm

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH

Nguyễn Đình Quang

Mục đích: Nhằm chủ động ứng phó với tình huống ngập lụt do xả lũ đảm bảo an toàn đập hoặc xả lũ khẩn cấp do sự cố đập.

I. Tóm tắt đặc điểm, tình hình của hồ chứa có liên quan đến công tác phòng chống lũ lụt hạ du đập.

1. Vị trí công trình:

Tên công trình: Công trình thủy điện Chiêm Hóa.

Tên sông: Sông Gâm.

Hệ thống sông: Sông Lô Gâm.

Địa điểm xây dựng: Xã Ngọc Hội, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

Chủ đầu tư: Công ty Cổ phần đầu tư Xây dựng và Thương mại Quốc tế.

Thời gian đưa vào vận hành: Năm 2012.

2. Nhiệm vụ của công trình:

2.1. Cung cấp điện cho hệ thống điện Quốc gia phục vụ phát triển kinh tế xã hội.

2.2. Đảm bảo an toàn tuyệt đối cho công trình đầu mối thủy điện Chiêm Hoá, chủ động đề phòng mọi bất trắc, với mọi trận lũ có chu kỳ lập lại nhỏ hơn hoặc bằng 500 năm một lần không được để mực nước hồ Chiêm Hoá vượt mức nước kiểm tra ở cao trình 55.34 mét. Đảm bảo thoát lũ và an toàn công trình khi xuất hiện lũ 5000 năm một lần ứng với tuần suất thiết kế 0,02% của thuỷ điện Tuyên Quang.

3. Các thông số kỹ thuật chủ yếu:

a)	**Thủy văn**			
-	Diện tích lưu vực	km^2	15.310	
-	Lưu lượng dòng chảy trung bình nhiều năm	$m^3/s.$	343	
-	Lưu lượng đỉnh lũ thiết kế P=1%	$m^3/s.$	7.060	
-	Lưu lượng đỉnh lũ kiểm tra P=0,2%	$m^3/s.$	11.200	
-	Lưu lượng đỉnh lũ kiểm tra ứng với tần suất lũ kiểm tra thuỷ điện bậc trên P=0,02%	$m^3/s.$	16.900	
b)	**Hồ chứa**			
-	Cao trình đỉnh đập	m.	61,00	
-	Cao trình mực nước dâng bình thường	m.	47,2	
-	Cao trình mực nước chết	m.	46,7	
-	Cao trình mực nước hồ ứng với lũ thiết kế	m	50,98	
-	Cao trình mực nước hồ ứng với lũ kiểm tra	m	55,34	
-	Cao trình mực nước hồ ứng với lũ 0,02%	m	59,98	
-	Dung tích hồ chứa dưới MNLKT	10^6m^3	67,4	
-	Dung tích điều tiết (từ MDBT đến MNC)	10^6m^3	1,98	

-	Dung tích chết (dưới MNC)	10^6m^3	21,51	
c)	**Mực nước ứng với các cấp báo động lũ**	m		
Sông: Lô/ Tại trạm thủy văn Tuyên Quang				
1	Báo động I	m	22	
2	Báo động II	m	24	
3	Báo động III	m	26	
d)	**Nhà máy thuỷ điện lòng sông bao gồm đập dâng, nhà máy, đập tràn**			
*	**Đập tràn**			
-	Dạng đập tràn: đỉnh rộng,			
-	Hình thức xả: Xả mặt, có cửa van phẳng			
-	Lưu lượng xả thiết kế lớn nhất	m^3/s	16.900	
-	Cao trình ngưỡng tràn xả mặt	m	34,5	
-	Kích thước – số khoang tràn	khoang	15-7	
-	Hình thức đóng mở cửa van	máy tời cố định		
*	**Đập dâng**			
-	Loại đập	Bê tông trọng lực		
-	Cao trình mặt đập	m	61,00	
-	Chiều dài đỉnh đập	m	64,23	
-	Chiều rộng đỉnh đập	m	10	
-	Chiều cao đập lớn nhất	m	34	
-	Cao trình đỉnh tường chắn sóng	m	61,30	
*	**Nhà máy**			
-	Công suất lắp máy N_{lm} = 3x16	MW	48	
-	Công suất đảm bảo N_{db}	MW	11,5*3	
-	Số tổ máy	Tổ	3	
-	Lưu lượng lớn nhất qua nhà máy Q_{max} =3x240	m^3/s	777,6	
-	Sản lượng điện trung bình nhiều năm	10^6 KWh	198,6	

II. XÁC LẬP QUAN HỆ GIỮA XẢ LŨ, SỰ CỐ ĐẬP VỚI MỨC NƯỚC HẠ LƯU

1. Vị trí đo mức nước hạ lưu:

Trạm đo mực nước hạ lưu Nhà máy đặt tại phía hạ lưu, cạnh cống thoát nước tổ máy.

2. Xác định các mốc mực nước hạ lưu (tương đối) tương ứng với lưu lượng xả theo các giá trị:

Căn cứ theo đường quan hệ (H~Q) của Nhà máy Thủy điện ICT Chiêm Hóa sau khi điều tiết, khi vận hành công trình thủy điện Chiêm Hóa đồng bộ với công trình thủy điện Tuyên Quang:

- Trường hợp lưu lượng xả tương ứng theo tần suất 10%, lưu lượng xả là 4.360 m^3/s: 47.4 m. Mực nước tại trạm thủy văn Chiêm Hóa tương ứng là 35.93m. Mực nước tại trạm thủy văn Tuyên Quang tương ứng là 29.15m.

- Trường hợp lưu lượng xả tương ứng theo tần suất 5%, lưu lượng xả là 5.110 m^3/s: 48.30 m. Mực nước tại trạm thủy văn Chiêm Hóa tương ứng là 36.66m. Mực nước tại trạm thủy văn Tuyên Quang tương ứng là 29.65m

- Trường hợp lưu lượng xả tương ứng theo tần suất 2%, lưu lượng xả là 6.180 m^3/s: 49.70 m. Mực nước tại trạm thủy văn Chiêm Hóa tương ứng là 37.99m. Mực nước tại trạm thủy văn Tuyên Quang tương ứng là 31.03m.

- Trường hợp lưu lượng xả tương ứng theo tần suất 1%, lưu lượng xả là 7.060 m3/s: 50.6 m. Mực nước tại trạm thủy văn Chiêm Hóa tương ứng là 38.85m. Mực nước tại trạm thủy văn Tuyên Quang tương ứng là 31.89m.

- Trường hợp lưu lượng xả tương ứng theo tần suất 0,2%, lưu lượng xả là 11.200 m^3/s: 54.60 m. Mực nước tại trạm thủy văn Chiêm Hóa tương ứng là 42.81m. Mực nước tại trạm thủy văn Tuyên Quang tương ứng là 33.94m.

3. Thời gian mức nước hạ lưu tăng đạt đỉnh mốc

Căn cứ theo thiết kế công trình nhà máy: Thời gian mức nước hạ lưu tăng đạt đỉnh mốc kể từ khi bắt đầu xả là 0,5 giờ.

4. Vùng bị ảnh hưởng khi xả lũ, sự cố công trình

Phạm vi vùng hạ lưu thuộc tỉnh Tuyên Quang chịu ảnh hưởng trực tiếp của việc xả lũ công trình thủy điện Chiêm Hóa gồm:

- Các xã ven sông thuộc huyện Chiêm Hóa;

- Các xã ven sông thuộc huyện Yên Sơn;

- Các xã ven sông thuộc thành phố Tuyên Quang;

- Các xã ven sông thuộc huyện Sơn Dương.

Khi hồ Chiêm Hóa xả lũ với lưu lượng qua tràn lớn nhất là 11.200 m^3/s, mực nước tương ứng tại trạm thuỷ văn Tuyên Quang dự kiến đạt cao độ khoảng 32,0 ÷ 33.45m. Gây ngập lụt lớn cho vùng hạ du bao gồm toàn bộ các huyện nằm dọc bờ sông Gâm, sông Lô, cụ thể:

Thủy điện Chiêm Hóa xả lũ với tần suất p= 0,2% , Qmax ≤ 11.200 m^3/s		
Các huyện, TP	**Xã, phường, thị trấn**	**Diện tích ngập dự kiến (ha)**
H. Chiêm Hóa	xã Bình Nhân	93

	xã Hùng Mỹ	46
	xã Ngọc Hội	72
	xã Nhân Lý	78
	xã Trung Hòa	52
	TT Vĩnh Lộc	34
	xã Vinh Quang	264
	xã Xuân Quang	49
	xã Yên Nguyên	145
Thủy điện Chiêm Hóa xả lũ với tần suất p= 0,2% , Qmax ≤ 11.200 m^3/s		
Các huyện, TP	**Xã, phường, thị trấn**	**Diện tích ngập dự kiến (ha)**
H. Yên Sơn	xã Chiêu Yên	260
	xã Đội Bình	247
	xã Hoàng Khai	86
	xã Kim Phú	493
	xã Lang Quán	74
	xã Phúc Ninh	294
	xã Quý Quân	117
	TT Tân Bình	181
	xã Tân Long	356
	xã Thái Bình	371
	xã Thắng Quân	416
	xã Tiến Bộ	159
	xã Trung Môn	439
	xã Tứ Quận	81
	xã Xuân Vân	355
TP. Tuyên Quang	P. Hưng Thành	183
	P. Minh Xuân	93
	P. Nông Tiến	252
	P. Phan Thiết	76
	P. Tân Hà	266
	P. Tân Quang	65
	P. Ỷ La	205

	xã An Khang	473
	xã An Tường	457
	xã Đội Cấn	398
	xã Lưỡng Vượng	308
	xã Thái Long	302
	xã Tràng Đà	262
H. Sơn Dương	xã Cấp Tiến	343
	xã Đông Thọ	265
	xã Quyết Thắng	352
	xã Vĩnh Lợi	578

Biểu tổng hợp diện tích ngập của các huyện, thành phố với với tần suất p= 0,2% , Qmax = 11.200 m^3/s

STT	Tên các huyện, thành phố	Diện tích ngập dự kiến (ha)
1	Huyện Chiêm Hóa	834
2	Huyện Yên Sơn	3.928
3	Thành phố Tuyên Quang	3.341
4	Huyện Sơn Dương	1.625

III. NỘI DUNG PHỐI HỢP THỰC HIỆN TRONG QUÁ TRÌNH XẢ LŨ HỒ CHỨA, SỰ CỐ ĐẬP

Trách nhiệm của các đơn vị liên quan được quy định cụ thể trong phương án phòng chống lũ, lụt vùng hạ du đập Nhà máy thủy điện ICT Chiêm Hóa với nội dung chính như sau:

1. Trách nhiệm của Nhà máy Thủy điện ICT Chiêm Hóa:

Tuân thủ quy trình vận hành hồ chứa thủy điện Chiêm Hóa được ban bành kèm theo Quyết định số 4021/QĐ-BCT ngày 09/8/2011 của Bộ Công Thương và trách nhiệm được quy định tại Quyết định 1841/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt phương án phòng, chống lũ, lụt vùng hạ du Đập Thủy điện Tuyên Quang.

a) Trong mùa lũ, trước khi vận hành mở các cửa van đập tràn từ trạng thái đóng hoàn toàn, phải thông báo cho Ban chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh Tuyên Quang, Ủy ban nhân dân huyện Chiêm Hóa, Đài khí tượng thủy văn tỉnh Tuyên Quang, nhân dân ở phía hạ lưu công trình thủy điện Chiêm Hóa các thông tin sau:

- Thời điểm đóng, mở các cửa xả;
- Mực nước hồ chứa (m);
- Lưu lượng nước về hồ (m^3/s);
- Lưu lượng xả (m^3/s);
- Phương thức xả: Số lượng cửa xả.

Trường hợp Đài khí tượng thủy văn Tuyên Quang dự báo lưu lượng xả lũ hồ chứa Chiêm Hóa có thể làm dâng mực nước sông Lô tại thành phố Tuyên Quang vượt cao trình +27,0 m thì Giám đốc Nhà máy thủy điện ICT Chiêm Hoá phải thông báo hỏa tốc tới Ban chỉ đạo Trung ương và Phòng chống thiên tai, Bộ Công Thương, UBND tỉnh Tuyên Quang, Ban chỉ huy PCTT – TKCN tỉnh, UBND các huyện: Chiêm Hóa, Yên Sơn, Sơn Dương, thành phố Tuyên Quang để có cảnh báo nhân dân vùng hạ du, triển khai phương án sơ tán người và tài sản đến nơi an toàn.

2. Trách nhiệm của Ban chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh Tuyên Quang:

a) Khi nhận được thông báo đóng, mở cửa xả của hồ thủy điện Chiêm Hóa, Ban chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh Tuyên Quang gửi thông tin tới Đài phát thanh truyền hình tỉnh để thông báo trên sóng phát thanh và truyền hình đồng thời triển khai ngay các biện pháp đối phó phù hợp với từng tình huống nhằm hạn chế tác hại do việc đóng, mở các cửa xả gây ra.

b) Khi xuất hiện những tình huống bất thường về đê điều, an toàn hạ du phải kịp thời thông báo cho Nhà máy Thủy điện ICT Chiêm Hóa để chủ động đề xuất biện pháp vận hành phù hợp.

3. Trách nhiệm của Đài KTTV tỉnh Tuyên Quang:

a) Khi nhận được thông báo đóng, mở cửa xả của hồ Chiêm Hóa, hồ Tuyên Quang tính toán và đưa ra dự báo về khả năng tăng - giảm mực nước tại trạm thuỷ văn Tuyên Quang.

b) Cung cấp kịp thời cho Ban chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh và Công ty thủy điện Tuyên Quang, Nhà máy thủy điện ICT Chiêm Hóa thông tin về mực nước sông Lô tại trạm thuỷ văn Tuyên Quang.

c) Đưa ra những cảnh báo khi trên khu vực xuất hiện các hình thế thời tiết nguy hiểm.

4. Trách nhiệm của Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Bitexco-Nho Quế:

Chịu trách nhiệm tổ chức vận hành hồ chứa thủy điện Nho Quế 3 đảm bảo yêu cầu về an toàn công trình và phát điện.

- Khi mực nước hồ Nho Quế 3 bắt đầu vượt cao trình mực nước dâng bình thường thông báo cho công ty Thủy điện Tuyên Quang, Nhà máy Thủy điện ICT Chiêm Hóa được biết.

- Trường hợp xảy ra những tình huống bất thường, không thực hiện được theo đúng quy trình vận hành, Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Bitexco – Nho Quế phải triển khai ngay các biện pháp đối phó phù hợp và đồng thời báo cáo Uỷ ban nhân dân tỉnh Hà Giang, Ban chỉ huy phòng chống lụt, bão và tìm kiếm cứu nạn tỉnh Hà Giang. Trường hợp xuất hiện nguy cơ mất an toàn công trình thông báo cho công ty Thủy điện Tuyên Quang, Nhà máy Thủy điện ICT Chiêm Hóa được biết.

- Thông báo cho các Giám đốc Công ty thuỷ điện Tuyên Quang, Giám đốc Nhà máy Thủy điện ICT Chiêm Hóa quy trình vận hành hồ chứa thủy điện Nho Quế 3 được các cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

5. Trách nhiệm của Giám đốc Công ty Thủy điện Tuyên Quang:

- Chịu trách nhiệm tổ chức vận hành hồ chứa thủy điện Tuyên Quang đảm bảo yêu cầu về an toàn công trình và phát điện.

- Khi mực nước hồ Tuyên Quang bắt đầu vượt cao trình mực nước dâng bình thường thông báo cho Nhà máy Thủy điện ICT Chiêm Hóa được biết.

- Thông báo cho Nhà máy Thủy điện ICT Chiêm Hóa biết khi hồ Tuyên Quang vận hành đóng - mở các cửa xả.

- Thông báo cho các Giám đốc Nhà máy Thủy điện ICT Chiêm Hóa, Tổng giám Công ty cổ phần Bitexco – Nho Quế quy trình vận hành hồ chứa thủy điện Tuyên Quang đã được các cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

IV. CÁC TÌNH HUỐNG CƠ BẢN VÀ GIẢI PHÁP XỬ LÝ:

Trong giai đoạn mùa lũ từ 15/6 đến 15/9 hàng năm công tác điều tiết hồ chứa thực hiện theo "Quy trình vận hành hồ chứa thủy điện Chiêm Hóa" được Bộ Công Thương ban hành kèm theo Quyết định số 4021/QĐ-BCT ngày 09/8/2011. Thao tác đóng, mở các cửa xả lũ được thực hiện theo lệnh của Tổng Giám đốc Công ty cổ phần và đầu tư thương mại Quốc tế.

Lưu vực hồ Thủy điện ICT Chiêm Hóa hầu như không có lũ lớn, trường hợp lũ lớn xảy ra chủ yếu do lũ lớn các hồ chứa thủy điện bậc trên như Nho Quế 3, Thủy điện Tuyên Quang tiến hành xả lũ, tại hồ chứa thủy điện Chiêm Hoá mực nước hồ được điều tiết qua các cửa xả.

1. Khi Nhà máy Thủy điện ICT Chiêm Hóa xả lũ với tần suất 10% (với tổng lưu lượng qua tràn nhỏ hơn 4.360 m^3/s):

Qua thực tế vận hành thì với lưu lượng xả ≤ 4.360 m^3/s ít khả năng gây mất an toàn cho công trình và vùng hạ du, tình huống xảy ra mất an toàn chủ yếu với các tàu thuyền và người làm việc ở gần hạ lưu công trình. Nhà máy Thủy điện ICT Chiêm Hóa thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn như sau:

- Chủ động thông báo tới các đơn vị: UBND tỉnh Tuyên Quang, Ban chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh Tuyên Quang, UBND huyện Chiêm Hóa, Yên Sơn, Sơn Dương, thành phố Tuyên Quang và Đài khí tượng thủy văn tỉnh Tuyên Quang trước khi thao tác vận hành đóng mở cửa xả hồ thủy điện Chiêm Hóa.

- Nhà máy Thủy điện ICT Chiêm Hóa cử cán bộ kiểm tra và phối hợp với chính quyền địa phương, tiến hành cảnh báo sơ tán người và phương tiện ra khỏi khu vực cấm của công trình.

- Trước khi thao tác mở cửa xả, Trưởng ca thông báo lực lượng bảo vệ Nhà máy kiểm tra toàn bộ khu vực vùng cấm thượng, hạ lưu đập đảm bảo không có người và phương tiện. Đồng thời kéo 2 hồi còi, cách nhau 10 giây, dài 30 giây, sau đó mới tiến hành xả nước.

- Các đơn vị Phân xưởng sửa chữa cơ thủy lực, điện tự động, Phân xưởng vận hành cử người trực tất cả các ngày kể cả ngày lễ và ngày nghỉ sẵn sàng thực hiện sửa chữa sự cố hoặc thao tác đóng mở cửa xả lũ.

- Đội xung kích PCTT&TKCN của Nhà máy luôn sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ khi có sự cố do mưa lũ gây nên trong khu vực công trình.

2. Khi thủy điện ICT Chiêm Hóa xả lũ với tần suất 5% (với tổng lưu lượng qua tràn nhỏ hơn 5110 m3/s)

Với lưu lượng xả ≤ 5.110 m^3/s tình huống xảy ra mất an toàn chủ yếu đối với các tàu thuyền, người, nhà ở vùng thấp hạ lưu công trình. Nhà máy Thủy điện ICT Chiêm Hóa thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn như sau:

- Chủ động thông báo tới các đơn vị: UBND tỉnh Tuyên Quang, Ban chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh Tuyên Quang, UBND huyện Chiêm Hóa, Yên Sơn, Sơn Dương, thành phố Tuyên Quang và Đài khí tượng thủy văn tỉnh Tuyên Quang trước khi thao tác vận hành đóng mở cửa xả thủy điện Chiêm Hóa.

- Nhà máy Thủy điện ICT- Chiêm Hóa cử cán bộ kiểm tra và phối hợp với chính quyền địa phương, tiến hành cảnh báo sơ tán người và phương tiện ra khỏi khu vực cấm của công trình.

- Trước khi thao tác mở cửa xả, Trưởng ca thông báo lực lượng bảo vệ Nhà máy kiểm tra toàn bộ khu vực vùng cấm thượng, hạ lưu đập đảm bảo không có người và phương tiện. Đồng thời kéo 2 hồi còi, cách nhau 10 giây, dài 30 giây, sau đó mới tiến hành xả nước.

- Các đơn vị Phân xưởng sửa chữa cơ thủy lực, điện tự động, Phân xưởng vận hành cử người trực tất cả các ngày kể cả ngày lễ và ngày nghỉ sẵn sàng thực hiện sửa chữa sự cố hoặc thao tác đóng mở cửa xả lũ.

- Đội xung kích PCTT&TKCN của Nhà máy luôn sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ khi có sự cố do mưa lũ gây nên trong khu vực công trình.

3. Khi thủy điện ICT Chiêm Hóa xả lũ với tần suất 2% (với tổng lưu lượng qua tràn nhỏ hơn 6180 m3/s)

Trường hợp lưu lượng xả ≤ 6.180 m^3/s xảy ra chủ yếu do lũ trên các hồ chứa thủy điện bậc trên: Nho Quế 3, Thủy điện Tuyên Quang tiến hành xả lũ, tại hồ chứa thủy điện Chiêm Hoá mực nước hồ được điều tiết qua các cửa xả. Tình huống xảy ra mất an toàn chủ yếu đối với các tàu thuyền, người, nhà ở vùng thấp, gần hạ lưu công trình. Nhà máy Thủy điện ICT Chiêm Hóa thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn như sau:

- Chủ động thông báo tới các đơn vị UBND tỉnh Tuyên Quang, Ban chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh Tuyên Quang, UBND huyện Chiêm Hóa, Yên Sơn, Sơn Dương, thành phố Tuyên Quang và Đài khí tượng thủy văn tỉnh Tuyên Quang trước khi thao tác vận hành đóng mở cửa xả hồ thủy điện Chiêm Hóa.

- Nhà máy Thủy điện ICT- Chiêm Hóa cử cán bộ kiểm tra và phối hợp với chính quyền địa phương, tiến hành cảnh báo sơ tán người và phương tiện ra khỏi khu vực cấm của công trình.

- Trước khi thao tác mở cửa xả, Trưởng ca thông báo lực lượng bảo vệ Nhà máy kiểm tra toàn bộ khu vực vùng cấm thượng, hạ lưu đập đảm bảo không có người và phương tiện. Đồng thời kéo 2 hồi còi, cách nhau 10 giây, dài 30 giây, sau đó mới tiến hành xả nước.

- Các đơn vị Phân xưởng sửa chữa cơ thủy lực, điện tự động, Phân xưởng vận hành cử người trực tất cả các ngày kể cả ngày lễ và ngày nghỉ sẵn sàng thực hiện sửa chữa sự cố hoặc thao tác đóng mở cửa xả lũ.

- Đội xung kích PCTT&TKCN của Nhà máy luôn sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ khi có sự cố do mưa lũ gây nên trong khu vực công trình.

4. Khi thủy điện ICT Chiêm Hóa xả lũ với tần suất 1% (với tổng lưu lượng qua tràn nhỏ hơn 7.060 m^3/s)

Trường hợp lưu lượng xả ≤ 7.060 m^3/s xảy ra do lũ lớn tại các hồ chứa thủy điện bậc trên như Nho Quế 3, Thủy điện Tuyên Quang tiến hành xả lũ, tại hồ chứa thủy điện Chiêm Hoá mực nước hồ được điều tiết qua các cửa xả. Với lưu lượng xả trên có thể gây mất an toàn cho công trình và hạ du, ảnh hưởng đến xói lở vùng chân đập, gây ngập một số khu vực thấp nằm ven sông Gâm và thành phố Tuyên Quang. Nhà máy Thủy điện ICT Chiêm Hóa thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn như sau:

- Phối hợp chặt chẽ với Đài khí tượng thủy văn Tuyên Quang, Công ty Thủy điện Tuyên Quang bám sát tình hình diễn biến mưa lũ, tính toán phương án điều tiết đảm bảo an toàn cho công trình.

- Thông báo khẩn cấp tới các đơn vị: UBND tỉnh Tuyên Quang, Ban chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh Tuyên Quang, UBND huyện Chiêm Hóa, Yên Sơn, Sơn Dương, thành phố Tuyên Quang và Đài khí tượng thủy văn tỉnh Tuyên Quang trước khi thao tác vận hành đóng mở cửa xả hồ thủy điện Chiêm Hóa.

- Cử cán bộ kiểm tra và phối hợp với chính quyền địa phương, tiến hành cảnh báo sơ tán người và phương tiện ra khỏi khu vực cấm của công trình.

- Trước khi thao tác mở cửa xả, Trưởng ca thông báo lực lượng bảo vệ Nhà máy kiểm tra toàn bộ khu vực vùng cấm thượng, hạ lưu đập đảm bảo không có người và phương tiện. Đồng thời kéo 2 hồi còi, cách nhau 10 giây, dài 30 giây, sau đó mới tiến hành xả nước.

- Các đơn vị: Phân xưởng sửa chữa cơ thủy lực, điện tự động, phân xưởng vận hành thường trực tại phân xưởng 24/24 trong tất cả các ngày, sẵn sàng thực hiện sửa chữa sự cố hoặc thao tác đóng mở cửa xả lũ.

- Đội xung kích PCTT&TKCN của Nhà máy thường xuyên kiểm tra công trình, phát hiện sự cố, sẵn sàng thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn công trình và sự cố do công trình xả lũ gây ra.

5. Khi thủy điện ICT Chiêm Hóa xả lũ với tần suất 0,2% (với lưu lượng lớn hơn 11.200 m^3/s):

Trường hợp lưu lượng xả ≤ 11.200 m^3/s xảy ra do lũ lớn trên các hồ chứa thủy điện Nho Quế 3, Thủy điện Tuyên Quang tiến hành xả lũ, tại hồ chứa thủy điện Chiêm Hoá mực nước hồ được điều tiết mở lớn hơn 7 cửa xả, lưu lượng xả xuống hạ lưu 4.360 $m^3/s \leq Qxả \leq 11.200$ m^3/s, mực nước hạ lưu đập lớn nhất đạt 54,6 m và có thể ảnh hưởng đến xói lở vùng chân đập, gây ngập một số các xã, phường, thị trấn khu vực thấp ven sông Gâm, sông Lô hạ du thủy điện Chiêm Hóa. Nhà máy Thủy điện ICT Chiêm Hóa thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn như sau:

- Phối hợp chặt chẽ với Đài khí tượng thủy văn Tuyên Quang, Công ty Thủy điện Tuyên Quang bám sát tình hình diễn biến mưa lũ, tính toán lập phương án điều tiết đảm bảo an toàn cho công trình. Báo cáo Ban chỉ đạo Trung ương về Phòng chống thiên tai, UBND tỉnh Tuyên Quang, Ban chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh Tuyên Quang để chỉ đạo chống lũ cho hạ du, đồng thời báo cáo Bộ Công thương, Sở Công thương tỉnh

Tuyên Quang, UBND huyện Chiêm, Yên Sơn, Sơn Dương, thành phố Tuyên Quang để thông báo cho nhân dân vùng hạ du công trình Thủy điện ICT Chiêm Hóa.

- Thông báo cho các đơn vị liên quan theo quy chế phối hợp như: các chủ đập phía thượng - hạ lưu, Ban chỉ huy PCTT&TKCN địa phương và Đài KTTV tỉnh về tình hình diễn biến lũ để các đơn vị liên quan chủ động trong công tác đảm bảo an toàn cho công trình, người và phương tiện phía thượng - hạ lưu.

- Khi lũ về hồ tiếp tục tăng, thông báo cho các đơn vị theo quy chế phối hợp để chủ động các biện pháp đảm bảo an toàn cho các công trình trên sông Gâm, di dời dân ở vùng thấp và cảnh báo cho các vùng có thể bị ảnh hưởng.

- Huy động đơn vị quản lý kỹ thuật công trình thủy công kiểm tra công trình 2 tiếng 1 lần. Thông báo cho đội xung kích chuẩn bị các điều kiện (về nhân lực, vật tư, phương tiện ...) để có thể xử lý khi huy động.

6. Khi thủy điện ICT Chiêm Hóa xả lũ điều tiết mực nước hồ chứa, xảy ra hiện tượng công trình dân sinh khu vực lòng hồ bị cuốn trôi về cửa nhận nước của tổ máy phát điện.

Khi tiến hành xả lũ kết hợp phát điện để điều tiết mực nước hồ chứa, xảy ra hiện tượng có cầu, bè, lồng cá, công trình dân sinh khu vực lòng hồ bị lũ cuốn trôi vào các cửa nhận nước của tổ máy phát điện, nguy cơ hiện hữu là sự cố tổ máy phát điện, gây mất an toàn cho nhà máy thủy điện ICT Chiêm Hóa, đặc biệt là khả năng điều tiết lũ và phát điện. Các biện pháp xử lý như sau:

- Kịp thời báo cáo cho UBND tỉnh Tuyên Quang, Ban chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh Tuyên Quang để chỉ đạo, đồng thời báo cáo Sở Công thương tỉnh Tuyên Quang, báo cáo cho UBND huyện Chiêm Hóa để huy động lực lượng xử lý sự cố.

- Tiến hành dừng tổ máy phát điện, điều tiết xả lũ qua các cửa van xả đảm bảo an toàn cho công trình.

- Thông báo cho các đơn vị liên quan theo quy chế phối hợp như: các chủ đập phía thượng - hạ lưu, Ban chỉ huy PCTT&TKCN địa phương và Đài KTTV tỉnh về tình hình diễn biến sự cố để các đơn vị liên quan chủ động trong công tác đảm bảo an toàn cho công trình, người và phương tiện phía thượng - hạ lưu.

- Huy động đơn vị quản lý kỹ thuật công trình thủy công kiểm tra công trình. Thông báo cho đội xung kích chuẩn bị các điều kiện (về nhân lực, vật tư, phương tiện ...) để có thể hỗ trợ xử lý sự cố khi có lệnh huy động.

7. Khi tiến hành xả đảm bảo an toàn đập hoặc xả lũ sự cố:

Trường hợp này xảy ra chủ yếu do lũ lớn các hồ chứa thủy điện bậc trên như Nho Quế 3, Thủy điện Tuyên Quang tiến hành xả lũ sự cố, tại hồ chứa thủy điện Chiêm Hoá mực nước hồ được điều tiết qua các cửa xả.

7.1- Các trường hợp phải xả lũ khẩn cấp bao gồm:

- Vận hành đảm bảo an toàn công trình Thuỷ điện ICT Chiêm Hóa: Khi mực nước hồ Chiêm Hóa đã ở cao trình 50,98 m mà dự báo lũ sông Gâm tiếp tục lên, mực nước hồ có thể vượt cao trình 55,34 m, thì bắt đầu chế độ vận hành đảm bảo an toàn công trình: mở dần hoặc mở liên tiếp các cửa xả để khi mực nước hồ đạt cao trình 50,98 m, toàn bộ các cửa xả đã được mở hết.

- Trường hợp xảy ra những tình huống bất thường, không thực hiện được theo đúng lệnh vận hành.

- Trong quá trình vận hành công trình Thuỷ điện ICT Chiêm Hóa phát hiện có nguy cơ xảy ra sự cố công trình đầu mối, đòi hỏi phải điều chỉnh tức thời chế độ vận hành.

Trong trường hợp xả đảm bảo an toàn đập hoặc xả lũ sự cố, lưu lượng xả lũ lớn nhất có thể đạt 11.200 m^3/s.

7.2- Giải pháp xử lý:

Trước khi có các trường hợp vận hành xả đảm bảo an toàn đập hoặc xả lũ sự cố công trình, Giám đốc Nhà máy Thủy điện ICT Chiêm Hóa phải báo cáo hỏa tốc tới Trưởng Ban chỉ đạo PCTT&TKCN Trung ương xin ý kiến chỉ đạo và báo cáo Bộ Công thương, Chủ tịch UBND tỉnh Tuyên Quang, Ban chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh Tuyên Quang, Ban chỉ huy PCTT&TKCN các huyện Chiêm Hóa, Yên Sơn, Sơn Dương, thành phố Tuyên Quang và các chủ đập phía thượng lưu để ứng phó kịp thời, nhằm hạn chế thấp nhất thiệt hại cho công trình và cho hạ du.

8. Tình huống vỡ đập

Trường hợp này xảy ra chủ yếu do lũ lớn các hồ chứa thủy điện bậc trên như Nho Quế 3, Thủy điện Tuyên Quang tiến hành xả lũ sự cố, tại hồ chứa thủy điện Chiêm Hoá đã mở hoàn toàn các cửa xả.

8.1. Trường hợp bất lợi nhất là tình huống vỡ đập

- Khi mực nước hồ đang ở xấp xỉ 55,34m, đập chính vỡ. Chỗ bị vỡ bắt đầu mở rộng, lưu lượng vỡ đập tăng dần, lưu lượng đổ xuống hạ du tăng từ 11.200m^3/s (lưu lượng xả khi các cửa van đã mở hoàn toàn) và đạt đến mức cao nhất 15.839m^3/s (lưu lượng đỉnh lũ kiểm tra ứng với tần suất lũ kiểm tra Thủy điện Tuyên Quang P=0,02%).

8.2. Giải pháp xử lý

- Khi lũ về vượt quá lũ kiểm tra, các cửa van tràn đã mở hoàn toàn, nhưng mực nước hồ vẫn tiếp tục dâng cao, có hiện tượng vỡ đập. Giám đốc Nhà máy Thủy điện ICT Chiêm Hóa phải báo cáo ngay với Trưởng Ban chỉ đạo PCTT&TKCN Trung ương để chỉ đạo xử lý và báo cáo Bộ Công thương, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang, Ban chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh Tuyên Quang, Ban chỉ huy PCTT&TKCN huyện Chiêm Hóa, Ban chỉ huy PCTT&TKCN huyện Yên Sơn, Ban chỉ huy PCTT&TKCN huyện Sơn Dương, Ban chỉ huy PCTT&TKCN thành phố Tuyên Quang và các chủ đập phía thượng lưu để tìm kiếm ứng phó kịp thời, nhằm hạn chế thấp nhất thiệt hại cho công trình và cho hạ du.

9. Phương án sơ tán người và tài sản trường hợp xả lũ khẩn cấp, sự cố vỡ đập

Khi xảy ra tình huống xả lũ khẩn cấp, sự cố vỡ đập thủy điện Chiêm Hóa, nhà máy thủy điện ICT Chiêm Hóa thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn công trình, người và tài sản vùng hạ du theo mệnh lệnh Ban chỉ đạo Trung ương về Phòng chống thiên tai, Bộ Công Thương, UBND tỉnh Tuyên Quang, phối hợp với Ban chỉ huy PCTT – TKCN địa phương thực hiện sơ tán người và tài sản đến nơi an toàn.

- Phương tiện thông tin liên lạc:

+ Đối với các địa phương: Tiếp nhận thông báo theo các hình thức: điện thoại, fax, thư điện tử (e-mail), văn bản theo đường công văn (hoặc sử dụng máy bộ đàm trong trường hợp cần thiết).

+ Đối với Công ty Thủy điện ICT Chiêm Hóa: Hệ thống thông tin liên lạc bao gồm: Điện thoại di động, điện thoại cố định, điện thoại nội bộ ngành điện, fax và mạng internet. Hệ thống này luôn đảm bảo hoạt động thông suốt giữa các khu vực trong Công ty với nhau và giữa Ban Chỉ huy PCTT & TKCN Công ty với các đơn vị có liên quan.

- Phương tiện giúp sơ tán người và tài sản khỏi vùng ngập: Nhà máy thủy điện ICT Chiêm Hóa sử dụng 1 xe Ford 10 chỗ, 5 xe tải Dongfeng, xe máy cá nhân của CBCNV, nhân lực luôn trong tình trạng sẵn sàng khi có lệnh của cơ quan chức năng, phối hợp với cơ quan chức năng tổ chức sơ tán người và tài sản đến nơi an toàn.

Phương án di rời người và tài sản trường hợp xả lũ khẩn cấp, sự cố vỡ đập

STT	Xã, phường, thị trấn	Thôn bị ngập	Vị trí di dời đến	Đường di dời	Giải pháp cứu hộ
II. Huyện Chiêm Hóa					
1	Bình Nhân	Bình Tiến	Trường Tiểu học Bình Nhân	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Đồng Nực	Khu dân cư không ngập của thôn	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Tổng Dân	Khu dân cư không ngập của thôn	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
2	Hùng Mỹ	Thôn Nghe	Khu dân cư không ngập của thôn	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
3	Ngọc Hội	Bắc Ngõa	Khu dân cư không ngập của thôn	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Đầm Hồng 6	Thôn Đầm Hồng 5	ĐT190+đường thôn	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Đầm Hồng 3	Thôn Đầm Hồng 5	ĐT190+đường thôn	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Đầm Hồng 2	Khu dân cư không ngập của thôn	ĐT190+đường thôn	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Minh An	Khu dân cư không ngập của thôn	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
4	Nhân Lý	Thôn Nhất	Khu dân cư không ngập của thôn	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Hạ Đồng	Khu dân cư không ngập của thôn	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Nhất Sơn	Khu dân cư không ngập của thôn	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)

		Chản	Khu dân cư không ngập của thôn	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
5	Trung Hòa	Trưng Vương 1	Khu dân cư không ngập của thôn	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Đoàn Kết	Khu dân cư không ngập của thôn	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Trung Lợi	Trường Tiểu học Làng Chang	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Làng Chang	Khu dân cư không ngập của thôn	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Tham Kha	Khu dân cư không ngập của thôn	ĐT185+đường thôn	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
6	TT Vĩnh Lộc	Quảng Thái	Khu dân cư không ngập của thôn	Đường nội thị	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Vĩnh Phúc	Phúc Hương 2	ĐT188+Đường nội thị	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Vĩnh Lợi	Khu dân cư không ngập	ĐT188+Đường nội thị	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		A1	Khu dân cư không ngập	ĐT188+Đường nội thị	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		A2	Nhà văn hóa huyện Chiêm Hóa	ĐT188+Đường nội thị	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Luộc 1	Khu dân cư không ngập của thôn	ĐT190+Đường nội thị	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Trung tâm 3	Khu dân cư không ngập của thôn	Đường nội thị	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Trung tâm 2	Khu dân cư không ngập của thôn	Đường nội thị	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		11-Sep	Khu dân cư không ngập của thôn	Đường nội thị	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
7	Vinh Quang	Liên Nghĩa	Khu dân cư không ngập của thôn	ĐT185+đường thôn	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Tiên Hóa 1	Khu dân cư không ngập của thôn	ĐT185+đường thôn	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Tiên Hóa 2	Trường mầm non Tân Quang	ĐT185+đường thôn	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Phong Quang	Trường Tiểu học số 2 Vinh Quang	ĐT185+đường thôn	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Vĩnh Tường	Thôn Tiên Quang 2	ĐT185+đường thôn	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Thôn Trinh	Trường Tiểu học Vinh Quang	ĐT185+đường thôn	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Vinh Hải	Trường THCS Vinh Quang	ĐT185+đường thôn	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)

		Bình Thể	Khu dân cư không ngập của thôn	ĐT185+đường thôn	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		An Ninh	Khu dân cư không ngập của thôn	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Vĩnh Bảo	Thôn Ngọc Lậu	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Sỏi Đúng	Thôn Ngọc Lậu	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
8	Xuân Quang	Nà Thoi	Điểm trường Nà Thoi	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
9	Yên Nguyên	Hợp Long	Thôn Vắt Cày - xã Chiêu Yên	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Đồng Vàng	Ủy ban xã	ĐT190+đường thôn	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Cầu Ma	Thôn Cầu Cả	ĐT190+đường thôn	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
IV. Huyện Yên Sơn					
1	Chiêu Yên	Đồng Tân	Thôn Vắt Cầy	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Quyết Tiến	Thôn Đồng Giầy	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Tân Phương 5	Khu dân cư không ngập của thôn	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Tân Phương 6	Khu dân cư không ngập của thôn	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Yên Vân	Khu dân cư không ngập của thôn	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Vàng Lè	Thôn Đán Khao	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Thọ Sơn	Thôn Cây Chanh	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Vinh Quang	Thôn Mai Sơn	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Soi Long	Thôn Mai Sơn	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Quyết Thắng	Khu dân cư không ngập của thôn	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
2	Đội Bình	Chiến Thắng	UB xã Đội Bình	QL2+đường thôn	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Độc Lập	Thôn Cây Thị	QL2+đường thôn	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Phú Bình	Trường THCS xã Đội Bình	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)

		Thôn 13	Thôn Cầu Chéo	QL2+đường thôn	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Thôn 14	Thôn Cầu Chéo	QL2+đường thôn	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
3	Hoàng Khai	Yên Thái	UB xã Hoàng Khai	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Yên Lộc	Khu dân cư không ngập của thôn	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Hồ	Trường Tiểu học xã Hoàng Khai	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
4	Kim Phú	Giao	Trường Tiểu học Kim Phú	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Tân Long	Nhà Thờ Trũng Lầu	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Lê Lợi	Khu dân cư không ngập của thôn	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Trại Khách	UB xã Kim Phú	QL37+đường thôn	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Giếng Tanh	UB xã Kim Phú	QL37+đường thôn	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Gò Ranh	Khu dân cư không ngập của thôn	QL37+đường thôn	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Vân	Khu dân cư không ngập của thôn	QL37+đường thôn	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
5	Lang Quán	Xóm 1	Khu dân cư không ngập của thôn	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Xóm 2	Khu dân cư không ngập của thôn	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Xóm 5	Khu dân cư không ngập của thôn	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Xóm 7	UB xã Lang Quán	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
6	Phúc Ninh	Soi Tiên	Thôn Yên Sở	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Yên Ninh	Thôn Thái Ninh	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Hòa Ninh	Khu dân cư không ngập của thôn	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Minh Tân	Trường Tiểu học Phúc Ninh	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Phúc Thăng	Thôn Phúc Ninh	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Cầu Giát	Cồi Lô	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Cồi Lô	Khu dân cư không ngập của thôn	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)

–		Kim Châu	UB xã Phúc Ninh	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Ao Dăm	An Lạc	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		An Lạc	Khu dân cư không ngập của thôn	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
7	Quý Quân	Xóm 5	Khu dân cư không ngập của thôn	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Xóm 6	Khu dân cư không ngập của thôn	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Xóm 7	Khu dân cư không ngập của thôn	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Xóm 8	UB xã Quý Quân	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
8	TT Tân Bình	Tân Bình	Tổ dân phố 4	Đường nội thị	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Tổ dân phố 9	Tổ dân phố 4	Đường nội thị	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Tổ dân phố 8	Tổ dân phố 3	Đường nội thị	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Tổ dân phố 7	UB huyện Yên Sơn	Đường nội thị	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Tổ dân phố 10	UB huyện Yên Sơn	Đường nội thị	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Tổ dân phố 4	Tổ dân phố 2	Đường nội thị	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Tổ dân phố 5	UB Thị trấn Tân Bình	Đường nội thị	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
9	Tân Long	Xóm 13	Xóm 14	ĐT185+đường thôn	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Xóm 12	Xóm 14	ĐT185+đường thôn	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Xóm 11	Trường Tiểu học xã Tân Long	ĐT185+đường thôn	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Xóm 10	Trường THCS xã Tân Long	ĐT185+đường thôn	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Xóm 5	Khu dân cư không ngập của thôn	ĐT185+đường thôn	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Xóm 4	Xóm 6	ĐT185+đường thôn	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Xóm 3	Khu dân cư không ngập của thôn	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Soi Sính	Khu dân cư không ngập của thôn	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Xóm 7	Khu dân cư không ngập của thôn	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)

10	Thái Bình	Chanh 1	Khu dân cư không ngập của thôn	QL37+đường thôn	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Ngành Nghề	Thôn Chanh 2	QL37+QL2C+đường thôn	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Xóm 5	Thôn Cây Thị	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Xóm 6	Thôn Húc - xã Phú Thịnh	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Việt Tiến	Thôn Cây Thị	QL37+QL2C+đường thôn	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Việt Thắng	Thôn Bụt - xã Phú Thịnh	QL37+đường thôn	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Tân Bình	Khu dân cư không ngập của thôn	QL37+đường thôn	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Tân Lập	Thôn Nghẹt - xã Phú Thịnh	QL37+đường thôn	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Tân Quang	Thôn Húc - xã Phú Thịnh	QL37+đường thôn	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Vinh Quang	Khu dân cư không ngập của thôn	QL37+đường thôn	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Tân Ca	Thôn Hoắc	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Bình Ca	Khu dân cư không ngập của thôn	QL37+đường thôn	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Việt Hương	Khu dân cư không ngập của thôn	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		An Lập	Khu dân cư không ngập của thôn	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
11	Thắng Quân	Hồng Thái	Thôn Thắng Quân	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Thắng Quân	Khu dân cư không ngập của thôn	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Hòn Vang	Khu dân cư không ngập của thôn	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Văn Lập 1	Khu dân cư không ngập của thôn	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Yên Thắng	Thôn Tân Thắng	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Ghềnh Gà	Làng Chẩu 1	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Tiền Phong	UB xã Thắng Quân	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Minh Nông	Khu dân cư không ngập của thôn	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)

		Đồng Quân	Nhà thờ Chân Sơn - xã Chân Sơn	QL2+đường thôn	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Nông Trường	Nhà thờ Chân Sơn - xã Chân Sơn	QL2+đường thôn	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Phú Thịnh	Thôn Trầm Ân	QL2+đường thôn	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Trầm Ân	Nhà Thờ Trầm Ân	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
12	Tiến Bộ	Tân Biên 1	Trường Mầm non xã Tiến Bộ	QL37+đường thôn	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Tân Biên 2	Trường THCS xã Tiến Bộ	QL37+đường thôn	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Xóm Gia	UB xã Tiến Bộ	QL37+đường thôn	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
13	Trung Môn	Thôn 12	Trạm y tế Xã Chân Sơn	QL2+đường thôn	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Thôn 13	Trường THCS Xã Chân Sơn	QL2+đường thôn	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Thôn 14	Trường THCS Xã Chân Sơn	QL2+đường thôn	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Thôn 10	Thôn Hoàng Pháp - Xã Chân Sơn	QL2+đường thôn	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Thôn 11	Thôn Hoàng Pháp - Xã Chân Sơn	QL2+đường thôn	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Thôn 9	Khu dân cư không ngập của Thôn	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Thôn 16	UB xã Chân Sơn	QL2+đường thôn	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Thôn 5	Trường Tiểu học Xã Chân Sơn	QL2+đường thôn	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Thôn 7	Trường Tiểu học Xã Chân Sơn	QL2+đường thôn	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Thôn 6	Thôn Trường Sơn - Xã Chân Sơn	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Thôn 4	Thôn Trường Sơn - Xã Chân Sơn	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Thôn 2	Thôn Tân Sơn - Xã Chân Sơn	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Thôn 3	Thôn Tân Sơn - Xã Chân Sơn	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Thôn 1	Khu dân cư không ngập của Thôn	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Thôn 17	UB xã Chân Sơn	QL2+đường thôn	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)

14	Tứ Quận	Thôn Lãm	Khu dân cư không ngập của Thôn	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Hồng Quân	Khu dân cư không ngập của Thôn	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
15	Xuân Vân	Soi Hà	Thôn Lương Trung	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Quảng Giáo	Thôn Đồng Tầy	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Soi Đát	Trường Tiểu học Quang Trung	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Đồng Dài	Khu dân cư không ngập của thôn	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Đô Thượng 6	Thôn Đô Thượng 5	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Đô Thượng 4	Khu dân cư không ngập của thôn	ĐT185+đường thôn	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Soi Đen	Trường TH xã Xuân Vân	ĐT185+đường thôn	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Vòng Vàng 1	Thôn Sơn Hạ 2	ĐT185+đường thôn	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Vòng Vàng 2	Khu dân cư không ngập của thôn	ĐT185+đường thôn	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Vân Giang	Khu dân cư không ngập của thôn	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		An Lạc 1	Khu dân cư không ngập của thôn	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		An Lạc 2	Khu dân cư không ngập của thôn	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Tân Sơn 1	Thôn Anh Lạc - xã Phúc Ninh	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Tân Sơn 2	Thôn Anh Lạc - xã Phúc Ninh	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
V. Tp. Tuyên Quang					
1	P. Hưng Thành	Tổ 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 10, 16, 17	UB phường Hưng Thành	Đường Phạm Văn Đồng	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Tổ 9, 11, 12, 13, 14, 15	Trung tâm bảo trợ xã hội tỉnh Tuyên Quang	Đường Bình Thuận (QL37)	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
2	P. Minh Xuân		UB xã, Trường tiểu học xã Tân Tiến	Cầu Tân Hà + ĐT185	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)

3	P. Nông Tiến		Trường THCS xã Phú Thịnh	Đường Tân Trào (QL37) + QL2C	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
4	P. Phan Thiết		Trường Tiểu học xã Phú Thịnh	Đường 17/8 + Cầu Nông Tiến + Đường Tân Trào (QL37) + QL2C	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
5	P. Tân Hà		Trường Tiểu học xã Chân Sơn + Thôn Hoàng Sơn + Hoa Sơn + Đèo Hoa xã Chân Sơn	Đường Tân Hà + QL2	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
6	P. Tân Quang		UB xã Phú Thịnh	Đường 17/8 + Cầu Nông Tiến + Đường Tân Trào (QL37) + QL2C	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
7	P. Ỷ La		Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Tuyên Quang + Trường Tiểu học Động Sơn	Đường Trường Chinh + Đường Nguyễn Chí Thanh + QL2	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
8	An Khang		Trường THCS xã Trần Phú - TT Tân Bình + Xóm 1, 2 xã Đội Cấn	Đường Bình Than + QL2	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
9	An Tường		Trường TH Sông Lô + Trường Tiểu học xã Đội Cấn	QL2	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
10	Đội Cấn	Xóm 9	Khe Xoan	Đường nông thôn	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Đội 4	UB xã Đội Cấn	Đường nông thôn	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Xà Ngoài	UB xã Đội Cấn	Đường nông thôn	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Xà Nội	Khe Cua 2	Đường nông thôn	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Tân Tạo	Khe Cua 1	Đường nông thôn	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Xóm 6	Khu dân cư không ngập	Đường nông thôn	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Xóm 7	Khu dân cư không ngập	Đường nông thôn	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
11	Lưỡng Vượng	Viên Châu	Thôn 6	QL2 + Đường nông thôn	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Cổ Ngựa	Thôn 6	QL2 + Đường nông thôn	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Hợp Thành	Thôn Đồng Len	QL2 + Đường nông thôn	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)

		Hòa Hợp 1	Phúc An	Đường nông thôn	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Bình Điền	Phúc An	Đường nông thôn	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Liên Thịnh	Thôn Chè 8	QL2 + Đường nông thôn	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Cầu Đá	Thôn Chè 8	QL2 + Đường nông thôn	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Thăng Long	Song Lĩnh	Đường nông thôn	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Cò Danh	Khu dân cư không ngập	Đường nông thôn	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
12	Thái Long	Hòa Bình 1	Kỳ Lãm 2 - xã Đội Cấn	QL2 + ĐT 186 + Đường nông thôn	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Hòa Bình 2	Kỳ Lãm 1 - xã Đội Cấn	QL2 + ĐT 186 + Đường nông thôn	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Hòa Mục 1	Thôn Hòa Mục	Đường nông thôn	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Hải Thành	Trường Tiểu học xã Thái Long	Đường nông thôn	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Tân Thành 1	Trường THCS xã Thái Long	QL2 + Đường nông thôn	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Tân Thành 2	Khu dân cư không ngập	QL2 + Đường nông thôn	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Phú An 1	Khu dân cư không ngập	QL2 + Đường nông thôn	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Đồng Mon	Khu dân cư không ngập	QL2 + Đường nông thôn	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
13	Tràng Đà		Thôn 9 + 10 + 11 - xã Tân Tiến	ĐT185+đường thôn	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
VI. Huyện Sơn Dương					
1	Cấp Tiến	Phú Lương	Trường Tiểu học xã Cấp Tiến	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Cây Xi	Thôn Mắt Rồng	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Tiến Thắng	Trường Mầm non xã Cấp Tiến	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Phú Bình	Khu dân cư không ngập của thôn	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Hòa Bình	Thôn Thái Bình	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Thôn Đĩa	Khu dân cư không ngập của thôn	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)

		Cầu Đất	Khu dân cư không ngập của thôn	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
2	Đông Thọ	Đông Ninh	UB xã Đông Thọ	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Xạ Hương	Thôn Tân Lập	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Đông Trai	Khu dân cư không ngập của thôn	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Tân Lập	Khu dân cư không ngập của thôn	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Đông Thịnh	Trường Tiểu học Đông Thọ	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
4	Vĩnh Lợi	Bình Ca	Thôn Ấm Thắng - xã Thượng Ấm	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		An Thái	Khu dân cư không ngập của thôn	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Ninh Thái	Khu dân cư không ngập của thôn	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Đất Đỏ	Thôn Tam Tinh	ĐT186+đường thôn	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Cầu Cháy	Thôn Cây Đa	ĐT186+đường thôn	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Cây Đa	Khu dân cư không ngập của thôn	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Gò Gu	Ủy ban xã Vĩnh Lợi	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Hồ Sen	Thôn Văn Minh	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Bờ Sông	Thôn Văn Minh	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Tân Lập	Thôn Văn Minh	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Ao Bầu	Thôn Đồng Hèo	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Đồng Hèo	Khu dân cư không ngập của thôn	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Kim Ninh	Khu dân cư không ngập của thôn	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Văn Thành	Khu dân cư không ngập của thôn	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
5	Quyết Thắng	Gia Lập	Thôn Thanh Lượng - xã Đông Thọ	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Thượng Bản	Trường Tiểu học xã Đồng Quý	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)

		Sài Lĩnh	Thôn Bá Sanh - xã Đồng Quý	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Liên Thắng	Thông Việt Lâm - xã Đồng Quý	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Bãi Sặt	Khu dân cư không ngập của thôn	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Lãng Cư	Khu dân cư không ngập của thôn	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)
		Thôn Một	Thôn Hố Xanh - xã Đại Nghĩa	Đường thôn bản	Phương tiện tại chỗ (xe máy, xe thô sơ, ô tô...)

Nhà máy Thủy điện ICT Chiêm Hóa sẽ phối hợp chặt chẽ với UBND các huyện, thành phố để chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, các xã, phường, thị trấn thuộc vùng ngập do xả lũ để triển khai các phương án di chuyển dân cư, sơ tán người và tài sản ra khỏi vùng ngập theo phương án phòng, chống thiên tai của các địa phương đảm bảo an toàn, giảm thiểu thiệt hại có thể gây ra.

V. Danh sách Ban chỉ huy phòng chống thiên tai Công ty thủy điện Tuyên Quang; danh sách các Ban chỉ huy PCTT và TKCN địa phương, danh sách Ban chỉ huy PCTT các chủ đập trên cùng bậc thang như sau:

1. Danh sách Ban chỉ huy PCTT Nhà máy Thủy điện ICT Chiêm Hóa:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ	Điện thoại
1	Ông Tạ Thanh Bình	GĐ Nhà máy	Trưởng ban	0904.395.268
2	Ông Trần Mạnh Quang	Phó GĐ Nhà máy	Phó trưởng ban thường trực	0968.027.974
3	Ông Nguyễn Thế Khuyến	Trưởng ca Nhà máy	Phó ban	0963.008.266
4	Ông Lương Quang Huỳnh	Trưởng ca Nhà máy	Ủy viên	0975.667.678
5	Ông Nguyễn Tiến Dũng	Trưởng ca Nhà máy	Ủy viên	0984.048.853
6	Ông Giang Văn Tùng	Trưởng ca Nhà máy	Ủy viên	0974.262.811
7	Ông Phan Huy Bằng	Trưởng ca Nhà máy	Ủy viên	0975.340.415

2. Ban chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh Tuyên Quang:

a) Lãnh đạo:

Mã vùng: 0207

TT	Họ và tên, chức vụ	ĐTDĐ	ĐTCQ	Fax
1	Ông Chẩu Văn Lâm - Bí thư Tỉnh ủy	0913.250.020		
2	Ông Phạm Minh Huấn – Chủ tịch UBND tỉnh - Trưởng ban	0913.250.730		3822.897
3	Ông Nguyễn Đình Quang – Phó Chủ tịch UBND tỉnh – Phó trưởng ban thường trực	0913.250.467		

4	Ông Nguyễn Văn Việt – Quyền Giám đốc Sở NN&PTNT – Phó trưởng ban phụ trách công tác phòng, chống thiên tai.	0914.559.649		3822.704
5	Ông Hà Kiên Cường – Chỉ huy trưởng BCHQS tỉnh – Phó trưởng ban phụ trách cứu hộ, cứu nạn thiên tai	0977.172.368		

b) Thường trực PCTT&TKCN:

- Khi mực nước tại thành phố Tuyên Quang < 25,0m, thường trực tại Sở Nông nghiệp và PTNT.

- Khi mực nước tại thành phố Tuyên Quang ≥ 25,0m, thường trực tại UBND tỉnh và Nông nghiệp và PTNT.

- Điện thoại liên lạc:

+ UBND tỉnh:

ĐT: 3.822.484; Fax: 3.822.897

+ Văn phòng thường trực (Chi cục Thủy lợi):

ĐT: 3.823.759; Fax: 3.821.962

3. Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Tuyên Quang:

TT	Họ và tên, chức vụ	ĐTDĐ	ĐTCQ	Fax
1	Bà Vũ Thị Thu - Giám đốc	01682369638	3824.780	3822.673

Thường trực PCTT:

ĐT : 3822.673; Fax: 3822.673

4. Danh sách Ban chỉ huy PCTT Công ty thủy điện Tuyên Quang:

a) Lãnh đạo:

TT	Họ và tên, chức vụ	ĐTDĐ	ĐTCQ
1	Ông Dương Thanh Tuyên – GĐ - Trưởng ban	0963.476.566	027.2214.402
2	Ông Phạm Văn Thành – PGĐ – P.Trưởng ban	0963.509.285	027.2214.349
3	Ông Nguyễn Văn Luận – PTP.Kỹ thuật - UV	0973.675.888	0272.470.688
4	Ông Hoàng Văn Lộc – Phó Quản đốc phân xưởng CKSCCK - TL - Đội trưởng đội xung kích PCLB	0968.111.911	

b) Thường trực PCTT:

- Trực ban (24/24) Trưởng ca nhà máy:

ĐT: 0207.2244284; 027.3864981 Fax: 0207.3866107

- Trực ban (giờ hành chính từ 7h đến 16h30 hàng ngày, trừ ngày nghỉ, lễ): Phòng Kỹ thuật.

ĐT: 0207.2214404; Fax: 0207.3814.365

5. Công ty cổ phần Bitexco – Nho Quế (Nhà máy thuỷ điện Nho Quế 3):

Trực 24/24: Trưởng ca nhà máy

ĐT: 02193.871.871; Fax: 02193.871.879.

TT	Họ và tên, chức vụ	ĐTDĐ
1	Ông Lê Xuân Cương – Giám đốc	0912121700
2	Ông Đặng Tiến Hưng – Phó Giám đốc	0987246599
3	Ông Đào Quang Huấn- Quản đốc PXVH	0974041819
4	Ông Nguyễn Mạnh Thung – PTP TC - HC	01682002662

6. Danh sách Ban chỉ huy PCTT&TKCN địa phương:

6.1- Ban Chỉ huy PCTT&TKCN huyện Chiêm Hoá:

a) Lãnh đạo:

TT	Họ và tên, chức vụ	ĐTDĐ	ĐTCQ	Fax
1	Ông Nguyễn Việt Lâm – Chủ tịch UBND huyện – Trưởng ban	0982.267.868	3.855.688	
2	Ông Ma Văn Long – Phó chủ tịch huyện	0982.359.837	3.851.007	
3	Ông Ma Phúc Khứu – Trưởng phòng NN & PTNT huyện - Phó Trưởng ban thường trực	0915.435.269	3.855.839	

b) Thường trực PCLB: Phòng Nông nghiệp và PTNT:

SĐT: 02073.855.839; Fax: 02073.851.296

6.2- Ban chỉ huy PCTT&TKCN huyện Yên Sơn:

a) Lãnh đạo:

TT	Họ và tên, chức vụ	ĐTDĐ	ĐTCQ	Fax
1	Ông Hà Minh Quang - Chủ tịch huyện - Trưởng ban PCTT & TKCN	0912.334.959	3.872.309	
2	Ông Nguyễn Hữu Phương - Phó Chủ tịch UBND huyện Yên Sơn - Phó trưởng Ban	0986.950.458	3.892.669	
3	Ông Tạ Văn Tình – Trưởng phòng NN & PTNT huyện - Phó Trưởng ban thường trực	0912.529.924	3.874.294	

b) Thường trực PCLB:

- Phòng Nông nghiệp và PTNT: ĐT: 3872.397
- Văn phòng HĐND và UBND huyện:

ĐT: 3872.381; Fax: 3872.698

6.3- Ban chỉ huy PCTT&TKCN thành phố Tuyên Quang:

a) Lãnh đạo:

TT	Họ và tên, chức vụ	ĐTDĐ	ĐTCQ	Fax
1	Ông Tô Hoàng Linh, Chủ tịch UBND thành phố - Trưởng ban	0912121112	3822337	
2	Ông Nguyễn Xuân Hùng, Phó Chủ tịch UBND thành phố- Phó trưởng ban	0912757164	3822384	

3	Ông Dương Thành Long, trưởng phòng Kinh tế thành phố - Phó Trưởng ban thường trực	0913.509.475	3.822.385	3.823.300

b) Thường trực PCTT&TKCN:

- Phòng Kinh tế thành phố Tuyên Quang:

ĐT: 3824113/ 3822 385 Fax: 3823.300

6.4- Ban chỉ huy PCTT&TKCN huyện Sơn Dương:

a) Lãnh đạo:

TT	Họ và tên, chức vụ	ĐTDĐ	ĐTCQ	Fax
1	Ông Phạm Văn Lương – Chủ tịch UBND huyện	0912.834.959	3.835.397	
2	Ông Hà Quang Chúc – Phó Chủ tịch – Trưởng ban	0912. 157. 711	3.835.319	
3	Ông Phạm Hữu Tân – Trưởng phòng NN &PTNT- Phó trưởng ban	0983. 624 .738	3.835.053	
4	Ông Nguyễn Công Tuấn – Ban chỉ huy quân sự - Phó trưởng ban	01678.886.999	3.835.315	

b) Thường trực PCTT&TKCN:

- Văn phòng HĐND và UBND : 3835219 FAX: 3835586

- Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện Sơn Dương: ĐT: 3835255

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Sau khi Phương án bổ sung phòng chống lũ, lụt vùng hạ du đập thủy điện Chiêm Hóa năm 2018 được phê duyệt. Trên cơ sở phương án này, nhà máy thủy điện ICT Chiêm Hóa thực hiện:

1. Nhà máy thủy điện ICT Chiêm Hóa chủ động phối hợp với các huyện, thành phố bị ảnh hưởng lũ lụt; các đơn vị liên quan để bổ sung, cập nhật các thông tin cần thiết.

2. Nhà máy thủy điện ICT Chiêm Hóa theo phương án này cập nhật, cụ thể hóa Phương án, phân công cho tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm từng công việc. Kiểm tra đôn đốc công tác chuẩn bị, phổ biến quán triệt cho CBCNV toàn nhà máy được biết để tổ chức thực hiện:

- Phòng Tổng hợp: có trách nhiệm chuẩn bị đầy đủ lương thực, thuốc men phục vụ cho công tác PCTT&TKCN.

- Phân xưởng sửa chữa: có trách nhiệm chuẩn bị đầy đủ vật tư, vật liệu chiếu sáng khi xảy ra sự cố.

- Đội xung kích nhà máy: có trách nhiệm chuẩn bị đầy đủ phương tiện, vật tư, vật liệu phục vụ công tác PCTT&TKCN.

- Phân xưởng vận hành: thường xuyên cập nhật thông tin thủy văn, thời tiết; Vận hành các tổ máy và công trình đảm bảo an toàn theo đúng quy trình. Kịp thời thông báo cho cấp trên nếu phát hiện tình huống thời tiết bất thường, tham gia công tác PCTT &TKCN.